

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 104/2017/HSST.
Ngày: 05/6/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Bà Lê Hồng Nhung + Ông Lương Văn Pọm.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Văn Tiến Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 104/2017/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Quàng Văn C; Tên gọi khác: Không; SN: 1979; Nơi cư trú: Bản H, xã Chiềng C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Con ông: Quàng Văn H (Đã chết) và Lèo Thị P (Đã chết); Bị cáo có vợ là: Lò Thị T – SN: 1980 và có 02 con (Lớn 18 tuổi, nhỏ 15 tuổi); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và giam giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, từ ngày 11/02/2017, cho đến nay có mặt tại phiên toà.

* Những người bị hại:

- Anh Lằm Văn Tiên, SN: 1983, trú tại: Bản Huổi Lụ, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt).

- Anh Quàng Văn Thắng, SN: 1973, trú tại: Bản Tát Ướt, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 24/9/2010, Quàng Văn Xiên rủ Quàng Văn Oản (Cùng trú tại: Bản Nuống – Mường Khiêng – Thuận Châu – Sơn La), đi xe máy đến nhà Quàng Văn C, SN: 1979, tại bản Hòm, xã Chiềng Cọ, TP Sơn La, trong lúc ăn cơm, uống rượu, Xiên và Oản bàn nhau đi trộm cắp Nhím của nhà anh Lằm Văn Tiên (Bản Huổi Lụ - Liệp Tè – Thuận Châu – Sơn La), sau đó rủ C tham gia và được C nhất trí, rồi cả bọn ngủ lại nhà C. Sáng hôm sau (25/9/2010) Xiên, Oản và C đi lên Ngã ba xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, đến khoảng 12 giờ thì Xiên và Oản vào

nhà chị Lò Thị Toán (*Bản Huổi Khôm - Nong Lay - Thuận Châu*), ở chơi tại nhà chị Toán đợi C quan về nhà C lấy dụng cụ để đi Trộm cắp Nhím. Sau khi về nhà lấy được dụng cụ C một mình đi xe máy đến nhà chị Toán gặp lại Xiên và Oản. Cả ba đi xe máy vòng qua xã Nậm Ét (Thuộc huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La) để tiếp cận nhà anh Tiên, khi tới gần nhà anh Tiên, thì Xiên đứng ngoài đường trông xe máy, C và Oản đi vào nhà anh Tiên, dùng thuốc Bả Chó hại chết 01 con Chó của nhà anh Tiên, đợi đến khoảng 24 giờ cùng ngày, thì C và Oản vào gầm sàn nhà, dùng Kim điện cắt lưới thép bảo quanh chuồng Nhím, bắt được 01 con Nhím cho vào bao tải, sau đó C và Xiên dùng xe máy chở Nhím mang về nhà C cất dấu. Sau vụ trộm này C đã chia cho Xiên và Oản 03 lần tiền, tổng cộng là 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm ngàn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ ngày 03/10/2010, Xiên gọi điện thoại rủ C đi Trộm Nhím của gia đình anh Quảng Văn Thắng, trú tại: Bản Tát Uót, xã Liệp Tè, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, C đồng ý nên đã rủ thêm Lò Văn Thụ (Trú tại: bản Sàng – Muối Nọi – Thuận Châu – Sơn La) tham gia. Thụ nhận lời và đi xe máy đến nhà C, cả hai chuẩn bị một ít cơm, thịt trộn với thuốc Bả Chó, 02 cái bao tải và 01 kim điện. Sau đó đi xe máy đến nhà Quảng Văn Oản (*Bản Nuống - Mường Khiêng – Thuận Châu*) vào lúc khoảng 15 giờ cùng ngày, Oản gọi điện báo Xiên đến để dẫn đường tới nhà anh Thắng để trộm Nhím. Sau khi Xiên tới dẫn cả bọn tới gần nhà anh Thắng (*Bản Tát Uót – Liệp Tè – Quỳnh Nhai – Sơn La*), thì bỏ vào trong bản Tát Uót chơi. Oản, Thụ và Cán phân công để Oản đứng ngoài đường trông xe máy, C và Thụ tiến sát vào nhà anh Thắng, C đi vào trong nhà đánh Bả Chó. Sau khoảng 03 giờ đồng hồ thì 02 con Chó nhà anh Thắng lăn ra chết, C và Thụ cùng nhau vào chuồng Nhím dùng kim điện cắt lưới thép vây quanh chuồng Nhím, sau đó bắt được 04 con Nhím cho vào bao tải, sau đó mang về nhà C cất dấu.

Căn cứ vào đơn trình báo của những người bị hại, cơ quan Điều tra công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã khởi tố vụ án để điều tra làm rõ.

Kết quả điều tra đã bắt giữ các đối tượng: Quảng Văn Xiên, Quảng Văn Oản và Lò Văn Thụ; Thu giữ vật chứng là 05 con Nhím tại nhà đối tượng Quảng Văn C, giao trả cho những người bị hại. Riêng đối tượng C thì đã bỏ trốn.

Tại bản Kết luận định giá tài sản về tố tụng hình sự số: 1798/KL-HĐĐGTS ngày 15/10/2010 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thuận Châu, kết luận: 04 con Nhím của gia đình anh Thắng, giá 38.000.000đ + 02 con Chó của gia đình anh Thắng giá 1.120.000đ; 01 con Nhím của gia đình anh Tiên, giá 30.000.000đ + 01 con chó của gia đình anh Tiên, giá 800.000đ. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt và hủy hoại trong vụ án là: 69.920.000đ (Sáu mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng).

Căn cứ vào bản Cáo trạng số: 98/KSĐT ngày 11/01/2011 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tại bản án số: 36/2011/HSST ngày 28/01/2011 của tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, đã tuyên phạt: Bị cáo Quảng Văn Xiên 27 tháng tù, Lò Văn Thụ 18 tháng tù, Quảng Văn Oản 24 tháng tù (

Nhưng cho hưởng án treo). Buộc các bị án liên đới bồi thường cho những người bị hại giá trị 03 con chó và công truy tìm tài sản là 15.900.000đ.

Ngày 11/02/2017, bị can Quảng Văn C bị bắt, theo Quyết định truy nã của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại cơ quan Điều tra, bị can Quảng Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi cùng với các bị án (Xiên, Oản và Thụ) Trộm cắp Nhím của người bị hại vào các ngày 24/9/2010 và 03/10/2010 như đã nêu ở trên. Cũng trong giai đoạn điều tra, thì vào ngày 09/05/2017, bị can C đã nhờ gia đình chủ động bồi thường, khắc phục hậu quả cho những người bị hại trong vụ án. Cụ thể như sau: Bồi thường cho gia đình anh Quảng Văn Thắng số tiền 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm ngàn đồng); Bồi thường cho gia đình anh Lăm Văn Tiên số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Là khoản trách nhiệm bồi thường dân sự mà các bị án (Xiên, Oản và Thụ) phải có trách nhiệm bồi thường trước, theo quyết định của bản án số: 36/2011/HSST ngày 28/01/2011, tuy nhiên cho đến ngày 09/05/2017 các bị án vẫn chưa bồi thường. Những người bị hại sau khi nhận bồi thường từ gia đình bị can Quảng Văn C đều có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại bản Cáo trạng số: 67/KSĐT ngày 27/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Quảng Văn C về tội: Trộm cắp tài sản, theo điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Quảng Văn C với tội danh và Điều khoản luật áp dụng như trên. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138 – các điểm b, p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 – khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Quảng Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Buộc bị cáo chấp hành thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Do bị cáo không có điều kiện để thi hành.

- Không đặt ra vấn đề giải quyết xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đối với bị cáo trong vụ án, do đã được giải quyết tại bản án số 36/2011/HSST ngày 28/01/2011 của tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo (C) có ý kiến: Trong thời gian bỏ trốn bị cáo rất ân hận về hành vi Trộm cắp gia súc của những người bị hại, do vậy đã dành dụm số tiền làm thuê mà có để bồi thường cho người bị hại nhằm khắc phục hậu quả. Bị cáo mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện dần gũi và chăm sóc vợ con.

Ý kiến những người bị hại (Anh Quảng Văn Thắng, anh Lăm Văn Tiên) thể hiện trong hồ sơ: Đã được nhận đủ các khoản bồi thường trong vụ án từ gia đình bị cáo C. Đề nghị tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Xét sự vắng mặt của những người bị hại (Anh Quảng Văn Thắng, anh Lâm Văn Tiên) không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 191 Bộ luật tố tụng hình sự; Để xét xử vắng mặt những người bị hại.

[2] Về nội dung: Trong các ngày 24/9/2010 và 03/10/2010, bị cáo Quảng Văn C (Có căn cước lý lịch như trên), đã cùng các bị án Quảng Văn Xiên, Quảng Văn Oản và Lò Văn Thụ, thực hiện hành vi lén lút giết hại 03 con chó, để sau đó chiếm đoạt 05 con Nhím của những người bị hại là anh Quảng Văn Thắng, anh Lâm Văn Tiên, với tổng giá trị tài sản là 69.920.000đ (Sáu mươi chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng), với mục đích nhằm bán lấy tiền tiêu xài. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo ở quá trình điều tra cũng như ở tại phiên tòa là thống nhất, phù hợp với lời khai của các bị án đã bị kết án, phù hợp với lời khai của những người bị hại về thời gian, địa điểm, tài sản bị cáo chiếm đoạt, bản kết luận định giá tài sản về tố tụng hình sự; Vật chứng thu giữ, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Quảng Văn C đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS. Như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 138 BLHS quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

a)

e) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm mươi triệu đồng đến dưới hai trăm triệu đồng ”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi tội phạm bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Do vậy cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc với mục đích là chế tài trừng trị đối với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra đồng thời cũng là để giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân thực sự có ích cho xã hội. Áp dụng khoản 2 Điều 138 BLHS có mức hình phạt từ hai năm đến

bảy năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tội phạm và hình phạt. Bản án xét xử hành vi phạm tội của các bị cáo còn là bài học chung trong công tác đấu tranh phòng chống các loại tội về xâm phạm quyền sở hữu trong giai đoạn hiện nay.

[3] Trong vụ án bị cáo giữ vai trò đồng phạm (Người thực hành) cùng các bị án đã bị xét xử. Nên cần áp dụng Điều 53 BLHS và mức án đã tuyên đối với các bị án tại bản án số: 36/2011/HSST ngày 28/01/2011 của tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, để làm căn cứ quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có sự nhận thức đúng đắn về lỗi lầm gây ra, bằng việc khai báo thành khẩn, chủ động bồi thường khắc phục hậu quả, được những người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó cần xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, theo quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 BLHS.

[6] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 46 BLHS; Cùng việc đánh giá nguyên nhân, hoàn cảnh dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do: Vào thời điểm phạm tội (Năm 2010) giá Nhím giống, Nhím thịt tại một số địa phương các tỉnh bất ngờ tăng giá cao (Đội giá) so với các loại vật nuôi làm thực phẩm thông thường, đó chính là nguyên nhân dẫn tới việc bị cáo không làm chủ được bản thân, mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Xét tội phạm bị cáo thực hiện phải có chế tài hình phạt tương xứng, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng nhận thấy bản thân bị cáo đã có ý thức thái độ nhận lỗi, ăn năn, hối cải và đã chủ động khắc phục được hậu quả thiệt hại về vật chất cho người bị hại. Do đó không cần thiết phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú, giám sát, giáo dục là vẫn đảm bảo được chế tài hình phạt và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo, theo quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam, cần áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự; Để tuyên trả tự do cho bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa (Nếu như bị cáo không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác).

[8] Đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 của Điều 138 BLHS. Căn cứ vào biên bản xác minh tại nơi cư trú của bị cáo, thể hiện bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy không có cơ sở để áp dụng.

[9] Đối với vấn đề xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, đã được giải quyết tại bản án số 36/2011/HSST ngày 28/01/201 của tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Do vậy không đặt ra vấn đề xem xét giải quyết lại.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138 – các điểm b, p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 - Điều 53 – khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; Khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn C 24 (Hai mươi tư) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo là 48 (Bốn mươi tám) tháng, được tính từ ngày tuyên án (05/6/2017).

- Tuyên trả tự do cho bị cáo Quàng Văn C ngay tại phiên tòa (Nếu như bị cáo không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác).

- Giao bị cáo Quàng Văn C cho UBND xã Chiềng Cọ, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Những người bị hại: Anh Quàng Văn Thắng và anh Lằm Văn Tiên (Vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát ND h. Thuận Châu;
- Công an;
- Cơ quan THA dân sự;
- UBND xã Chiềng Cọ;
- Lưu hồ sơ.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Kỳ Việt